

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số: 11/2021/QĐ -TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

EaKar, ngày 29 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Trần Thị Nhã Phương**.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông **Y Kăn Niê**.

Ngày 29/10/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 13/2021/QĐ-TA, ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Trần Văn H**. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1991.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: Huyện B, tỉnh Hải D.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Đ.

Tiền án: có 03 tiền án; tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn H1 và con bà Nhữ Thị Th.

(Trần Văn H có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện K:
Ông **Vương Nguyên Th** - Chức vụ: Chuyên viên phòng Lao động thương binh và xã hội huyện K. (Có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar:* Ông **Dương Minh Xuân** -
Chức vụ: Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY

Ngày 20 tháng 09 năm 2021, Trần Văn H đã có hành vi sử dụng ma túy (Loại Ma túy là Hêroin), hình thức sử dụng là chích. Địa điểm sử dụng tại khu vực nghĩa địa thuộc xã N, huyện K, tỉnh Đ thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện mời về làm việc và lập biên bản vi phạm hành chính. Sau đó, Công an xã T tiến hành lập biên bản lấy lời khai, tại bản tường trình của Trần Văn H đã thừa nhận về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị: Anh Trần Văn H là người nghiện ma túy trên địa bàn thị trấn T, huyện K, nghiện ma túy từ năm 2012 cho đến nay, được giáo dục tại chính quyền địa phương 02 lần nhưng vẫn không được. Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 và Nghị định 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/09/2016 của Chính phủ, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện K đề nghị Tòa án nhân dân huyện K xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn H. Đề nghị thời gian đưa đi cai nghiện bắt buộc là: Từ 20 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp anh Trần Văn H vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến của anh Trần Văn H.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện K: Về trình tự, thủ tục phiên họp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Thẩm phán, thư ký và người tham gia đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Xét hồ sơ đề nghị của phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K về trình tự thủ tục, điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn H là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; pháp lệnh 09/2014/UBTVQH, đề nghị Tòa án nhân dân huyện K giải quyết theo hướng: Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh Trần Văn H vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Đ. Đồng ý với thời gian từ 20 tháng – 24 tháng của Cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K đã đầy đủ về thủ tục, trong thời hiệu xử lý và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Đối với người bị yêu cầu là anh Trần Văn H mặc dù đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp Quyết định mở phiên họp số: 13/2021/QĐ-TA, ngày 25 tháng 10 năm 2021. Tuy nhiên, anh Hoàng vẫn vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh 09/2014/UBTVQ, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Đối với đề nghị của cơ quan yêu cầu, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì xác định: Trần Văn H là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Hêrôin trên địa bàn thuộc khu vực nghĩa địa thuộc xã N, trước đó đã được Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nhưng mới chấp hành xong quyết định, thì sau đó lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Xét thấy, mức độ nghiện ma túy của anh Trần Văn H chẳng những không giảm mà ngày càng nặng hơn, việc nghiện ma túy của anh H làm ảnh hưởng đến điều kiện kinh tế gia đình, gây mất trật tự tại địa phương. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, anh Trần Văn H thuộc trường hợp đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, sau khi có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Trần Văn H đã thật thà khai báo về hành vi của mình và tự nhận không thể tự cai nghiện ma túy được, đồng ý để cơ quan chức năng đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, cần áp dụng để giảm nhẹ thời gian cai nghiện.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên căn cứ các Điều 96, khoản 2 Điều 105, khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 28 Luật phòng chống ma túy; Điều 7, 19, 20, 22, 23 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 15 Nghị định 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của chính phủ; khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của chính phủ về việc sửa đổi bổ sung Nghị định 221/2013/NĐ-CP, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện K đề nghị đưa anh Trần Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn H. Nơi chấp hành tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đ, địa chỉ: Thôn 04, xã T, huyện P, tỉnh Đ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (Một) năm 10(Mười) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị, cơ quan yêu cầu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Ea Kar chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện K đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Cơ quan đề nghị;
- Công an huyện Ea Kar;
- UBND xã T;
- Viện kiểm sát huyện EaKar;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhã Phương